

HAI KIỂU ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HÀN DI CƯ TRONG TIỂU THUYẾT PACHINKO CỦA MIN JIN LEE

Nguyễn Thị Tuyết

Đại học An Giang
nttuyet@agu.edu.vn

Ngày nhận bài: 14/11/2019; Ngày duyệt đăng: 13/02/2020

Tóm tắt

Pachinko là cuốn tiểu thuyết lịch sử về một bộ phận thiểu số người Hàn di cư trên đất Nhật từ đầu thế kỷ XX. Cộng đồng thiểu số ấy đã bị lịch sử lãng quên, nhưng bằng sự kiên trì, nỗ lực xây dựng bản sắc, họ đã viết lên lịch sử của chính mình. Trước sức mạnh bá quyền của đế quốc Nhật, người Hàn di cư liên tục đấu tranh để sinh tồn. Hai kiểu ứng xử phổ biến nhất là thỏa hiệp và kháng cự, tùy vào hoàn cảnh cụ thể mà họ đưa ra những lựa chọn tốt nhất. Những lựa chọn ấy không chỉ thể hiện bản sắc của mỗi cá nhân mà còn là nét đẹp nhân sinh cao cả mà thế hệ trước muốn trao truyền lại cho thế hệ sau. Min Jin Lee, với cảm quan của một người Hàn di cư, đã viết về những hoàn cảnh khắc nghiệt và những vẻ đẹp tâm hồn ấy, hòa trong âm hưởng sử thi và sự giản dị đời thường.

Từ khóa: kháng cự, Min Jin Lee, người Hàn nhập cư, *Pachinko*, thỏa hiệp

Two struggle ways to survive of Korean immigrants in Min Jin Lee's *Pachinko* novel

Abstract

Pachinko is a historical novel about the Korean immigrant minority community since the early twentieth century. The minority community has been forgotten by history, but with perseverance and effort to build their identity, they have written their own history. Faced with the hegemonic power of the Japanese empire, Korean immigrants constantly struggled to survive. The two most common ways are compromise and resistance, depending on the specific circumstances, they make the best choices. These choices are not only reflecting their identity but also the noble human beauty that they want to pass on to their descendants. Min Jin Lee, with the feeling of a Korean immigrant, wrote about the harsh circumstances and the soul beauties, blended in epic sound and everyday simplicity.

Keywords: resistance, Min Jin Lee, Korean immigrants (Zainichi), *Pachinko*, compromise

1. Tiểu thuyết *Pachinko*

Bối cảnh toàn cầu hóa mở ra vô vàn cơ hội phát triển cho bất kỳ cá nhân nào, nhưng bối cảnh ấy cũng đem đến vô số hệ lụy, sự chông lán các ý niệm, sự đản quyền các tư

tưởng, xung đột các vùng lãnh thổ, văn hóa và tôn giáo, chông chéo các dòng lịch sử trong bản sắc của mỗi người, đặc biệt là người di cư... Văn học di dân là một sản phẩm của trạng thái xã hội toàn cầu ấy và

chủ đề cốt lõi của dòng văn học này là xung đột bản sắc cá nhân, là khủng hoảng bản ngã. *Pachinko* là một tiểu thuyết như thế, một diễn ngôn về thân phận người Hàn sống trong lãnh thổ, văn hóa và tư tưởng của người Nhật, về sự ảnh hưởng mạnh mẽ của dòng máu, chủng tộc, quốc gia đến sự hình thành ý thức cá nhân cũng như tương lai con người.

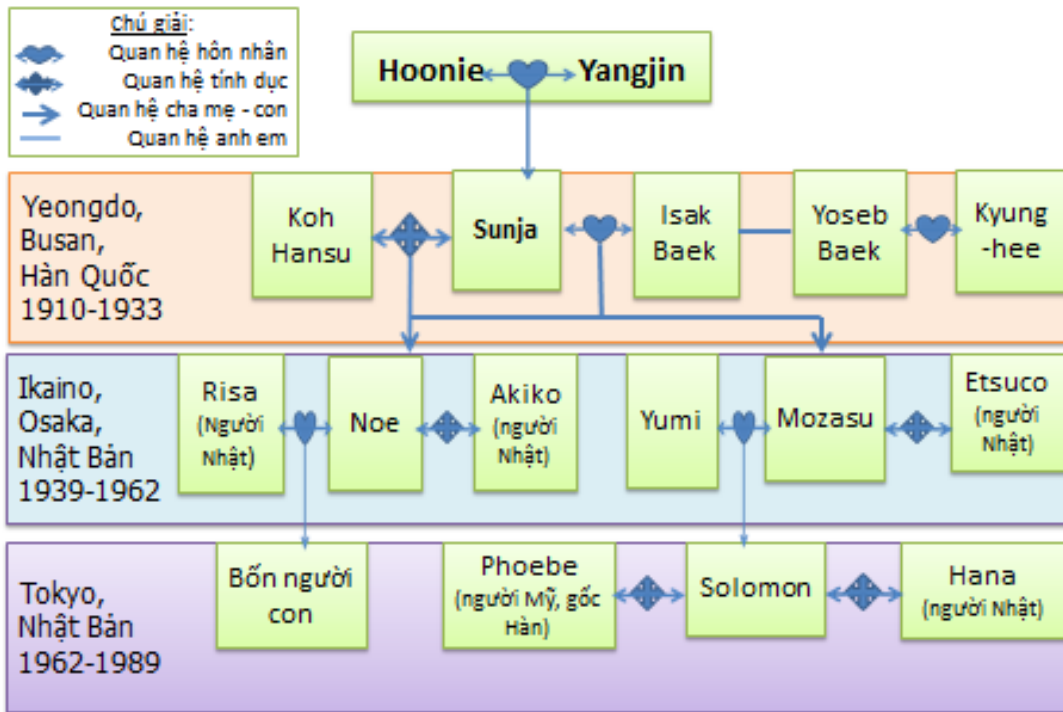
Min Jin Lee (sinh năm 1968) là nhà văn người Mỹ gốc Hàn. Cùng gia đình di cư sang Mỹ từ lúc bảy tuổi, Lee thụ hưởng nền giáo dục và văn hóa Mỹ ngay tại trung tâm phố Harlem (nơi diễn ra phong trào Phục hưng nghệ thuật của người Mỹ gốc Phi từ những năm 20 của thế kỷ XX), New York. Lee viết *Pachinko* sau khi bà có bốn năm (2007 – 2011) cùng người chồng gốc Nhật về Tokyo sinh sống. Bằng trải nghiệm, vốn sống của một người Hàn di cư, kết hợp với các kết quả nghiên cứu thực địa, lịch sử, Lee đã viết về thân phận người Hàn trên đất Nhật thật bi kịch, xót xa; *Pachinko* là lịch sử của một gia đình bốn thế hệ, gần trăm năm (1910 – 1990), rộng hơn, là lịch sử về một cộng đồng người Hàn đã mất quê hương như thế nào khi họ di cư sang Nhật.

Được *New York Times* đánh giá là một trong 10 cuốn sách hay nhất năm 2017 với sự đa dạng và đan chéo nhiều chủ đề, tiểu thuyết *Pachinko*, tự trong bản thể mang trọn những bi kịch của người Hàn di cư. Những đường di chuyển vô định của viên bi sắt như một ẩn dụ về số phận may rủi của con người và những người Hàn trong tác phẩm chỉ có thể sống sót, giàu có bằng cách kinh doanh Pachinko, một trò chơi cờ bạc, như Goro, Mozasu, Noe, hoặc là tội phạm mafia như Koh Hansu, Kim Changho, những ngành

ngành mà người Nhật luôn khinh bỉ.

Về kết cấu, *Pachinko* có ba quyển. Quyển một có tên là *Gohyang/ Thành phố quê hương*, không gian diễn ra trên một làng chài nhỏ - Yeongdo, thuộc phố cảng Busan, Hàn Quốc, trong khoảng thời gian 1910 - 1933, kể về thế hệ thứ nhất (Hoonie, Yangjin) và tuổi thơ của thế hệ thứ hai (Sunja). Quyển hai cũng có tên là *Quê hương* nhưng không gian chủ yếu là ở thành phố Osaka của Nhật, trong khoảng thời gian 1939 - 1962, là thời kỳ thế hệ thứ hai vượt qua khó khăn, đói khổ và chiến tranh, thế hệ thứ ba trưởng thành (Noe, Mozasu). Cũng là quê hương nhưng quê hương ở quyển hai không còn bó hẹp ở ý nghĩa là mảnh đất chôn nhau cắt rốn, mà trở thành một khái niệm mở, vượt lên trên mọi giới hạn về biên giới, lãnh thổ, đơn giản chỉ là mảnh đất mà ta sống. Quyển ba có tên là *Pachinko* diễn ra trong khoảng 1962 – 1989 trên một số thành phố khác nhau của Nhật (Osaka, Yokohama, Tokyo) và thành phố New York, Mỹ. Đây là thời kỳ thế hệ thứ ba thành đạt về tài chính nhưng quay quắt truy tìm bản sắc, nhân dạng; thế hệ thứ tư (Solomon) vào đời với những thành công về học vấn nhưng bị tổn thương vì sự phân biệt, vì nguồn gốc... Qua kết cấu đó, ta thấy được quan niệm của Lee về quê hương không phải ở ranh giới lãnh thổ mà ở ý thức về bản thể của con người, khi khao khát của cá nhân không thể dung hòa với hệ tư tưởng của cộng đồng sở tại, sự tranh chấp bản sắc diễn ra với những chối bỏ và tuyệt vọng thì hủy diệt bản sắc là điều đau lòng khó tránh.

Mối quan hệ giữa các nhân vật và kết cấu bề mặt của tác phẩm được chúng tôi cụ thể bằng sơ đồ như sau (Hình 1):



Hình 1. Sơ đồ nhân vật tác phẩm Pachinko

2. Phân biệt và thỏa hiệp, đàn áp và kháng cự

Sự phân biệt (chủng tộc, dân tộc, đẳng cấp, giới tính, tôn giáo,...) là bản chất chung của xã hội loài người. Hễ có sự khác biệt thì sẽ phân chia, phân biệt. Óc phân biệt, cùng lúc, vừa chỉ ra sự phong phú của thế giới, của tư tưởng, và cũng sản sinh ra vô vàn hệ quả, thành kiến, vô vàn sự va chạm về tư tưởng, quan niệm, đặc biệt là trong thời đại giải lãnh thổ, liên văn hóa như hiện nay. Lee lựa chọn bối cảnh cho *Pachinko* là thời kỳ Nhật chiếm đóng Hàn và chiến tranh thế giới lần hai, thể hiện rất rõ ý thức về số phận của cá nhân trước dòng xoáy của lịch sử, của văn hóa và đời sống. Tác phẩm viết về nhiều chủ đề, trong đó, câu chuyện về sự thỏa hiệp và kháng cự của người Hàn trước bá quyền của đế quốc Nhật trên cấp độ cá nhân là câu chuyện bao trùm. Mở đầu tác phẩm, Lee viết: “*Lịch sử đã làm*

chúng ta thất vọng, nhưng không sao” (History has failed us, but no matter). Một cách định hướng ban đầu hơi đột ngột và khó hiểu, Lee đã mở ra nhiều sự lựa chọn, vừa gợi dẫn đến chủ nghĩa khắc kỷ bi thảm (tragic stoicism) như cách hiểu của Zimmerman (2017), vừa là những tuyên bố về những tham vọng (announces its ambitions right) như Krys Lee (2017) nhận định. Đến cuối tác phẩm, ta hiểu rõ những âm hưởng ấy đan cài như chính bản sắc của người Hàn, vừa thỏa hiệp để nỗ lực vươn lên không ngừng, vừa đấu tranh kháng cự, vừa bi thương vừa không nguôi hy vọng.

Trong câu chuyện đấu tranh sinh tồn của người Hàn, trước sức mạnh bá quyền của người Nhật, phản ứng và lựa chọn của nhân vật trong tác phẩm luôn không thống nhất. Phần đông họ chấp nhận thỏa hiệp bằng cách ăn mặc như người Nhật, học ngôn ngữ Nhật và tránh đề cập đến nguồn

gốc, quê quán của mình... Đó có lẽ cũng là cách tốt nhất để đảm bảo sự sống, sự sống quan trọng hơn tất cả: *“sống sót là điều quan trọng với họ, không phải là quyền con người”*. Họ phải đối mặt với sự khan hiếm thực phẩm, những biến động của thị trường chợ đen, những áp bức về tín ngưỡng tôn giáo và dai dẳng nhất là vấn đề xác lập bản sắc của một người Hàn trên đất Nhật. Và như một mặc định, người Hàn muốn sống sót đều phải phụ thuộc vào mạng lưới tập đoàn mafia, mà đại diện là ông trùm Koh Hansu – kẻ “có mặt ở khắp mọi nơi”, lặng lẽ dõi theo và can thiệp vào cuộc sống của Sunja.

Khởi đầu cuốn tiểu thuyết hấp dẫn của mình, Lee đã cho thấy sự giao thoa một cách ngẫu nhiên giữa những biến cố lớn lao của lịch sử và cuộc sống của người dân: *“Năm 1910, khi Hoonie hai mươi bảy tuổi, Nhật Bản thôn tính Triều Tiên”* (Min Jin Lee, 2017: 12). Sự thay đổi chính trị trên quy mô lớn, làm thay đổi đời sống của nhân dân ở cả vùng đất biên giới cực Nam của Hàn Quốc. Bối cảnh nghèo khó chung ấy đã mở ra cơ hội lấy được vợ cho Hoonie, *“kẻ hở hàm ếch, khoèo chân bẩm sinh”*. Khi đưa con gái duy nhất của Hoonie và Yangjin, Sunja, mười sáu tuổi cũng là thời kỳ Đại khủng hoảng thế giới (1929 – 1933) diễn ra khốc liệt ở Hàn Quốc. Cùng thời gian đó, Sunja gặp hai người đàn ông lạ: Baek Isak, một tín hữu Kitô giáo từ Bình Nhưỡng dự định sang Osaka để làm mục sư và Koh Hansu kẻ môi giới từ Osaka (Nhật) đến Yeongdo (Hàn) để mua cá, mà sau này ta biết Hansu có mối quan hệ với những tập đoàn tội phạm mafia ở Nhật. Chính bối cảnh thời đại và cuộc gặp gỡ với hai người đàn ông đã mở ra một cuộc đời khác cho Sunja và hơn thế, về sau, đó còn là một yếu tố quy

định bản sắc của cô và con cháu cô, những người Hàn trên đất Nhật.

Sức mạnh của đế quốc Nhật được nói dài bởi những tập đoàn môi giới như Hansu, kẻ ăn mặc lịch sự tao nhã giữa những người lao động tối tăm, kẻ có quyền *“án định giá, trừng phạt bất cứ thuyền trưởng hoặc ngư dân nào”*, kẻ *“bắt tay với các quan chức người Nhật điều hành các bến cảng”* (Min Jin Lee, 2017: 38)... Những ngư dân ở đây cũng nhận ra rằng *“đó là đám con buôn kiêu căng kiếm lời từ hoạt động đánh bắt cá nhưng không để bàn tay trắng treo của mình dính mùi cá tanh”*. Tuy nhiên, họ không thể kháng cự mà vẫn phải giữ mối giao hảo để có thể sinh tồn. Cố gắng tiếp cận và giúp đỡ Sunja khi cô bị ba nam sinh người Nhật quấy rối, sỉ nhục, Hansu đã xoay chuyển cuộc đời cô sang hướng khác. Sunja nghĩ rằng Hansu yêu cô và sẽ cưới cô làm vợ; trái lại, Hansu chỉ có thể cho mẹ con cô cuộc sống giàu sang và thân phận nhân tình, bởi ông ta đã có vợ người Nhật và ba đứa con gái. Biết mình bị lừa dối Sunja nói lời tuyệt tình với Hansu. Nhưng tình cảm của ông đối với Sunja là có thật, nên trong suốt phần đời còn lại ông luôn quan tâm theo dõi và giúp đỡ gia đình Sunja (giúp Sunja và Kyunghee được làm kim chi trong nhà hàng của Hansu, mà người quản lý là Kim Changho với mức lương hậu hĩnh; Hansu dùng quan hệ của mình để che chở gia đình Sunja trong thời kỳ chiến tranh; giúp họ lấy lại tài sản sau chiến tranh; cho Noe tiền để học đại học Waseda,...). Sự dối theo đó mặt khác lại cho thấy sự hiện diện của cái xấu, tội ác và day dứt hơn là ý niệm về dòng máu ô uế mà những thế hệ sau không thể gột rửa.

Sức mạnh đế quốc Nhật còn hiện diện rõ nét thông qua những cuộc đàn áp tôn

giáo, đặc biệt là Kitô giáo. Các Kitô hữu được cho rằng có mối liên hệ chặt chẽ với phong trào đấu tranh giành độc lập cho Hàn Quốc, vì vậy, họ là mục tiêu đàn áp trước nhất. Samoel, nhân vật chỉ hiện diện trong tâm trí hai em trai là Isak và Yoseb, người đã tham gia vào phong trào nổi dậy giành độc lập cho Hàn Quốc năm 1919, nhưng bị bắt và đánh đập đến chết. Nếu cái chết ấy dập tắt hết mọi mong muốn đấu tranh của Yoseb thì Isak lại thề sẽ sống một cuộc đời dũng cảm hơn để tôn vinh sự hy sinh vì lý tưởng của anh trai. Yoseb vật lộn với đời sống để kiếm miếng ăn, không nguôi lo lắng về tiền bạc để đảm bảo sự sống còn của gia đình, đảm bảo danh dự của một người đàn ông, và hình ảnh một gia đình truyền thống. Vì vậy, anh luôn lựa chọn cách thỏa hiệp: *“Nếu người Hàn theo chủ nghĩa dân tộc không thể giành lại đất nước thì hãy để con bạn học tiếng Nhật và cố gắng vươn lên”* (Min Jin Lee, 2017: 218). Anh nỗ lực thích nghi hết sức và để có thể kiếm nhiều tiền hơn anh chuyển đến làm việc trong nhà máy ở Nagasaki, trong một trận ném bom, anh bị bỏng toàn thân và chết trong đau đớn. Khác Yoseb, Isak đến Osaka không phải để kiếm công việc tốt, mà để làm mục sư ở nhà thờ Hanguk Presbyterian với mức lương rất thấp. Anh thực hành đức tin trong quyết định lấy Sunja, để tránh cho cô và gia đình một nỗi ô nhục quá lớn, để cho đứa bé một cái tên. Bị tống vào tù, vì người canh giữ nhà thờ, Hu, đã nói lời cầu nguyện Chúa thay vì nói lời thề trung thành với Thiên hoàng trong một buổi lễ đạo Shinto (Thần đạo - tôn giáo dân tộc của Nhật Bản), Isak vẫn luôn trung thành với đức tin Kitô của mình. Trước thái độ ấy, anh bị chính quyền Nhật ngược đãi tàn nhẫn trong ba năm và trở về nhà khi không còn cơ hội sống sót.

Như vậy, dẫu Yoseb thỏa hiệp với các chính sách của Nhật, hay Isak chống đối để bảo vệ lý tưởng thì họ cũng đều phải chịu đựng cái chết rất đau đớn và bi thảm. Đó phải chăng là số phận của người Hàn trước quyền lực đế quốc Nhật?

Người Hàn ở Nhật chỉ có thể làm những công việc chân tay, ở trong những khu ổ chuột Ikaino (Ikaino gần như là nơi duy nhất mà người Hàn Quốc có thể sống ở Osaka), họ không được quyền thuê mướn những ngôi nhà khang trang dẫu họ có tiền bạc, của cải. Họ lao động cật lực nhưng tiền lương của người Hàn bao giờ cũng thấp hơn người Nhật. Làm cùng lúc hai việc toàn thời gian ở nhà máy nhưng Yoseb chỉ được trả *“mức lương bằng một nửa lương quản đốc của người Nhật”* (Min Jin Lee, 2017: 217). Nếu ở nhà máy, người lớn Hàn bị bóc lột sức lao động, bị kỳ thị thì ở trường học sự phân biệt ấy lại tàn nhẫn và khủng khiếp hơn. Bọn trẻ, kẻ kỳ thị và kẻ bị kỳ thị, một cách tự nhiên đã bị lây nhiễm những tư tưởng tội ác ấy. Trẻ con người Hàn bị bạn cùng lớp người Nhật tẩy chay, bị cho là *“đồ con lợn bẩn thỉu”*, bị ruồng bỏ *“cút về nước Hàn đi, đồ con hoang hôi hám”* (Min Jin Lee, 2017: 300)... Và không là ngoại lệ đối với bất cứ đứa trẻ nào, kể cả Noe, học sinh ưu tú nhất. Vì vậy, trẻ em Hàn thay vì đến trường thì đi bới rác lượm lật sắt vụn, hoặc vướng vào các vụ bắt bớ, tệ nạn... Tuổi thơ bi kịch của Noe, Mozasu và cả Haruki Totoyama (một người Nhật nghèo cũng bị xã hội đối xử *“như một con chó ghẻ”*) và khải quát hơn là của trẻ em người Hàn, những người thuộc tầng lớp hạ lưu, được nhấn mạnh một lần nữa bằng một vụ tự tử của cậu bé người Hàn, Tetsuo, thông minh, mười hai tuổi, vì không chịu đựng nổi những sỉ nhục của bạn cùng lớp. Những

mặc cảm của Tetsuo là những mặc cảm mà cả Haruki, Mozasu, Noe đã trải qua; họ đều mong muốn được chết đi còn hơn chịu đựng sự sỉ nhục ấy. Tuy nhiên, trước sự phân biệt đó nếu Mozasu lựa chọn phản kháng, anh “*nện bất cứ kẻ nào sỉ nhục mình*” (Min Jin Lee, 2017: 304), thì ngược lại, Noe lại lựa chọn sự thỏa hiệp bằng cách lảng tránh, “*không giao du với ai*” kể cả người Hàn lẫn người Nhật, và nỗ lực không ngừng để trở thành “*người tốt nhất*”, “*sinh viên tốt nhất*” (Min Jin Lee, 2017: 340), anh tin rằng với khả năng của mình thì sẽ được xã hội Nhật chấp nhận. Chỉ Isak mới nhìn thấy những nỗ lực trong giải pháp của Noe; sự khắc nghiệt ở trường học của Noe, cũng như cuộc sống tù tội của Isak: “*Sống hằng ngày giữa những người từ chối thừa nhận nhân tính của con cần sự can đảm lớn lao*” (Min Jin Lee, 2017: 240). Sẵn sàng đâm vào mặt kẻ khác là thứ can đảm của cơ bắp, sự can đảm chấp nhận hoàn cảnh và vươn lên đòi hỏi nhiều sức mạnh hơn. Nhưng cuối cùng, họ (Mozasu và Noe) cũng chỉ là những kẻ kinh doanh pachinko – trò cờ bạc may rủi mà người Nhật khinh thường.

Noe giống bác Yoseb trong lựa chọn thỏa hiệp song trong sâu thẳm anh lại muốn trở thành một người nhân ái, uyên bác như Isak (người cha trên giấy tờ), đáng tiếc anh lại có khuôn mặt giống đúc Hansu (cha đẻ). Anh nỗ lực để vượt lên mọi giới hạn phân chia, để trở thành một con người, nhưng có lẽ với Noe là một định mệnh, một định mệnh từ trong huyết quản, chỉ có thể xóa bỏ định mệnh bằng cách hủy hoại bản sắc. Một lựa chọn dữ dội, khủng khiếp như chính con người anh, nơi hội tụ của những đỉnh điểm.

Noe phải đối diện với tư tưởng của Akiko, đỉnh điểm của sự phân biệt chủng tộc. Akiko Fumeki là cô gái Nhật xinh đẹp,

hiện đại, ở trường Waseda, cô là mối tình đầu của Noe. Tưởng rằng Noe sẽ thành đạt và hạnh phúc, là phần thưởng xứng đáng cho những nỗ lực vươn lên không ngừng, nhưng không, chính cô hoa khôi, chuyên ngành xã hội học từng đưa ra những quan niệm tân tiến: “*Em (Akiko – chúng tôi nhân mạnh) nghĩ thật tuyệt vì anh là người Hàn... bất cứ kẻ dốt nát nào thậm chí cha mẹ hay phân biệt chủng tộc của em thấy phiền, nhưng em thích cái thực tế rằng anh là người Hàn*” (Min Jin Lee, 2017: 378). Kỳ thực cô đến với Noe là vì bản thân cô, để cô được xem là “*người đặc biệt*”, là một người tốt, một người có giáo dục và người không hẹp hòi vì đã “*hạ cố giao du với một người mà tất cả mọi người khác đều ghét*” (Min Jin Lee, 2017: 379). Đó là một kẻ lợi dụng sự phân biệt đối xử của người khác để tô vẽ, che đậy cho bản chất phân biệt chủng tộc của mình; sự phân biệt ấy càng tàn nhẫn và khốc liệt. Và thật chua xót, cũng thật khôi hài, tình yêu (tình dục) của Akiko với Noe đơn giản chỉ vì anh là người Hàn, chứ không phải vì anh là một con người, một con người ưu tú. Trong mối quan hệ đầy tính nhân văn và nhân bản như tình yêu vậy mà nhân phẩm và nhân tính của Noe bị loại bỏ, thay vào đó là thân phận người Hàn di cư. Thân phận ấy trở thành một cái gì đó thật khủng khiếp, như một bức tường, một hố ngăn cách không cách nào có thể xuyên thủng, vượt qua, và vì vậy, trong “*địa ngục*” ấy người Hàn luôn là “*kẻ khác*”, kẻ chưa bao giờ được nhìn nhận là Con người.

Như vậy, bá quyền đế quốc Nhật tìm mọi cách để đàn áp và phủ nhận nhân tính người Hàn, và trong hoàn cảnh bị phân biệt và đàn áp, người Hàn luôn nỗ lực lựa chọn cách tốt nhất, nhưng đâu thỏa hiệp hay kháng cự thì họ chưa bao giờ được thừa

nhận. Chấp nhận tủ nhục làm lũ sống để có một tương lai tốt hơn, người Hàn có thể nuôi hy vọng ấy bằng tài sản, hôn nhân và sự thành đạt?

3. Hôn nhân, dòng máu và bản sắc

Lịch sử loài người đã đưa ra những minh chứng rằng hôn nhân là cách nhanh nhất để có thay đổi dòng máu thì đối với người Hàn, con đường đó bị chặn đứng. Các cuộc hôn nhân êm ấm trong tác phẩm phần lớn là giữa người Hàn với nhau (Isak và Sunja, Yoseb và Kyunghiee, Mozasu và Yumi), nếu có những mối quan hệ tình cảm hoặc hôn nhân giữa người Hàn và người Nhật thì hoặc là bất hạnh trong hôn nhân (Koh Hansu và Mieco) hoặc là những người Nhật ấy bị chính cộng đồng người Nhật loại bỏ (Risa, Etsuco, Hana). Sau khi rời trường đại học Waseda, đến thành phố Nagano trong danh tính là một người Nhật, Nobuo, thì Noe cũng chỉ có thể làm kế toán cho quán Pachinko và cưới một người phụ nữ Nhật “khó lấy chồng”, Risa, vì cha cô là bác sĩ đã gây ra một vụ bê bối chết người và đã tự tử. Etsuco và Hana là hai mẹ con, họ đều trải nghiệm tình dục từ rất sớm, mang thai ngoài ý muốn, Hana mang bệnh AIDS... những người phụ nữ bị loại khỏi xã hội Nhật như lời của Hana: “*nước Nhật không bao giờ chấp nhận những người như mẹ mình, ... không bao giờ nhận lại những người như mình*” (Min Jin Lee, 2017: 574). Như một ám chỉ về số phận của người Hàn, Lee đã khéo léo lồng ghép trong bài giảng của giáo sư Kuroda về số phận của người Do Thái trong tiểu thuyết của George Eliot, đã đưa đến cách hiểu rằng “*tốt hơn hết là người ta chỉ yêu người cùng chủng tộc với mình, rằng những người như người Do Thái cần sống tách biệt trong quốc gia của họ*” (Min Jin Lee, 2017: 345).

Hôn nhân đã không thể đem đến những thể hệ người Hàn mới được cộng đồng người Nhật nhìn nhận, mà ngược lại, họ lại mang mặc cảm bị “vấy bẩn”, điển hình là Noe và Solomon. Khi Noe phát hiện ra mình không phải là con của Isak mà là con của Hansu - một kẻ mafia giàu có, anh không thể chấp nhận được việc đã dùng tiền của ông ta, những đồng tiền bẩn thỉu: “*con sẽ không bao giờ gột rửa được sự bẩn thỉu này khỏi tên mình... Bằng cách nào mẹ có thể làm cho thứ gì đó sạch sẽ hoàn toàn từ sự dơ dáy, bẩn thỉu được cơ chứ? Mà mẹ đã làm con dơ dáy, bẩn thỉu rồi*” (Min Jin Lee, 2017: 383-384). Sự thật khủng khiếp ấy đã đập tan những nỗ lực từ bé thơ của Noe để thoát khỏi ý niệm người Hàn là những kẻ hay tức giận, bạo lực, xảo trá, những tên tội phạm gian manh. Từ trong bản thể, Noe thấy cuộc đời mình bị đánh cắp, mình không còn là chính mình. Anh quyết định rút khỏi trường đại học lừng danh Waseda, cắt đứt liên lạc với gia đình, xóa bỏ quá khứ và bắt đầu một cuộc sống mới với danh tính là một người Nhật. Sống ở Nagano trong một thân phận khác, nhưng đó là mặt nạ mà Noe tạo ra; bởi anh vẫn đều đặn thực hiện nghĩa vụ của một người con đối với Sunja, anh vẫn giữ thói quen đọc tiểu thuyết của Dickens, vẫn nỗ lực là một người “*không bao giờ sai phạm*”, vẫn đeo nặng mình là một người Hàn có dòng máu xú uế, vẫn ám ảnh về một ngày Hansu sẽ tìm ra mình. Và khi ngày ấy đến, Noe lựa chọn hủy diệt bản thân bởi anh không thể chấp nhận được sự nhục nhã từ dòng dõi gốc gác của mình, hay nói đúng hơn, anh chết vì niềm tin trong anh bị hủy diệt bởi sự phũ phàng của bá quyền văn hóa Nhật.

Noe với bản tính thông minh, nhạy cảm và nghị lực phi thường luôn tin rằng nếu cứ

“tuân theo mọi luật lệ và là người tốt nhất có thể thì bằng cách nào đó thế giới thù địch sẽ thay đổi quan niệm” (Min Jin Lee, 2017: 512). Nhưng không, giới hạn của mọi người Hàn đã được vạch sẵn. Họ có xuất sắc trong học vấn như Noe, Solomon, có thể giàu có như Hansu, Goro, Mozasu nhưng nhất định họ mãi là khách, là dân nhập cư trên đất nước mà họ được sinh ra, và khả năng bị trục xuất luôn rình rập. Cứ ba năm một lần họ lại phải đăng ký lưu trú. Người Hàn đã làm những công việc hạ đẳng, nguy hiểm và bẩn thỉu, những công việc mà người Nhật không làm, họ đóng thuế, họ tạo ra công ăn việc làm vậy mà họ chưa bao giờ và sẽ không bao giờ được phép làm người Nhật: “*Nhật Bản sẽ không bao giờ thay đổi. Nó sẽ không bao giờ hòa nhập với dân nhập cư*” (Min Jin Lee, 2017: 574) và họ bị mắc kẹt ở giữa “một người Hàn ở Nhật không thể rời khỏi Nhật”. Họ trở thành những kẻ vĩnh viễn đứng ngoài lề, những kẻ không quốc gia, dân tộc như nhận thức của Mozasu: “*Ở Seoul, những người như mình (Mozasu) thì được gọi là con hoang của Nhật, còn ở Nhật, mình chỉ là một gã người Hàn bản thủ khác mà thôi, cho dù mình kiếm được nhiều tiền đến mức nào hoặc có tốt đến mức nào chẳng nữa*” (Min Jin Lee, 2017: 463). Thân phận chông chênh bị đẩy ra từ cả hai phía cho thấy người Hàn di cư luôn luôn bị từ chối và phủ nhận, luôn bị tổn thương sâu sắc. Họ không còn là người Hàn và cũng sẽ không bao giờ là người Nhật, mà là những kẻ vô gia cư, vô bản sắc... Như vậy, dẫu là hôn nhân hay sự giàu có cũng không thể làm thay đổi nguồn gốc của người Hàn di cư, dù thời gian đã trôi qua bao nhiêu thế hệ.

Solomon là thế hệ thứ tư sinh ra ở Nhật, được sống trong những điều kiện tốt nhất và cũng mang những kỳ vọng lớn lao mà bao

nhều người trong gia đình. Mẹ anh, Yumi đặt cho anh cái tên là Sejong - tên của một vị vua người Hàn, còn bác anh, Yoseb, theo tín ngưỡng Kitô giáo lại gọi anh là Solomon - một vị vua anh minh trong Thánh kinh. Solomon được đào tạo để trở thành công dân quốc tế. Anh học trong trường quốc tế, với các bạn người Mỹ và người ngoại quốc khác, trưởng thành Solomon đi du học ở New York. Với điều kiện gia đình và học vấn của mình Solomon tin rằng anh sẽ thành công, sẽ xác lập được vị trí của mình ở xã hội, nhưng không, bị kịch về một người Hàn vẫn chưa buông tha anh. Anh bị ngân hàng Anh chi nhánh ở Tokyo sa thải khi phát hiện anh có mối quan hệ với những người kinh doanh pachinko như Mozasu, Goro; vì họ cho rằng mối quan hệ ấy có thể sẽ gây ảnh hưởng đến một dự án bất động sản quan trọng của công ty. Nếu nguồn gốc người Hàn, ý niệm về dòng máu mafia đã hủy hoại đời sống của Noe thì chúng cũng là những cánh cửa khép chặt con đường tương lai, vĩnh viễn chặn đứng mọi cơ hội để Solomon thực hiện những kỳ vọng lớn lao của gia đình, xây dựng một bản sắc tốt đẹp của người Hàn như anh từng ao ước.

Không gian tác phẩm mở rộng dần vào trung tâm nước Nhật nhưng giới hạn của người Hàn vẫn luôn là kẻ bên lề. Tác phẩm mở đầu ở Hòn đảo biên giới Yeongdo, tiến dần đến Osaka, Nagano, Yokohama và trung tâm Tokyo nhưng sự dịch chuyển không gian địa lý ấy dường như không có ý nghĩa trong việc làm thay đổi bản sắc của người Hàn di cư. Trái lại, càng dịch chuyển vào trung tâm lãnh thổ ý thức về kẻ không quê hương càng rõ rệt. Noe là người đầu tiên chuyển đến Tokyo, nơi anh theo học đại học Waseda và chính anh cũng là người đầu tiên ý thức về hòn đá tảng nặng nề, đen tối

luôn đeo bám mình. Khi Hansu, Mozasu, Sunja và Kyunghee chuyển đến Tokyo để có cơ hội mở rộng cuộc sống của mình thì đó cũng là lúc mọi người nhận thấy chân xác thân phận của kẻ di cư. Solomon, người được sinh ra ở Tokyo vẫn mang trọn vẹn bản sắc ấy bởi anh bị tước quyền công dân hợp pháp, bị bá quyền văn hóa Nhật chi phối.

Có thể nói, trải qua bốn thế hệ, thân phận người Hàn di cư trên đất Nhật vẫn chưa thay đổi và có thể sẽ không thay đổi. Tuy nhiên, không phải vì vậy mà người Hàn trở nên mất bản sắc, mà trái lại, qua mỗi cá nhân, qua mỗi thế hệ họ lại nhận thức đúng đắn hơn về bản chất nước Nhật và người Nhật. Rằng bản chất của họ cũng không khác gì người Hàn. Như Etsuco đã so sánh công việc bán bảo hiểm của cha cô và việc kinh doanh của Mozasu là đều “*kiếm tiền từ sự may rủi và nỗi sợ hãi, nỗi cô đơn*” (Min Jin Lee, 2017: 499). Còn Hana, cô gái trẻ trải đời từ rất sớm và nhận thấy rằng: “*một thế giới bản thủ, không ai trong sạch hết... Mình đã gặp khối kẻ xuất thân từ gia đình danh giá nhưng làm những chuyện tởm lợm, xấu xa... Lũ người ấy quá hèn nên chẳng có tham vọng thực sự nào...*” (Min Jin Lee, 2017: 573). Những người Nhật dưới đây như Hana, Etsuco chưa bao giờ cảm thấy “*hãnh diện về đất nước mình, nếu có, chỉ thấy xấu hổ*” bởi người Nhật đã làm nhục họ và bỏ rơi họ. Hana đã khuyên Solomon ở lại Tokyo và tiếp quản việc kinh doanh pachinko của cha anh như một công việc hữu ích và lương thiện. Và, với quyết định đó, người Hàn đã tạo lập vị trí xứng đáng cho ngành kinh doanh pachinko, không chỉ là trò chơi giải trí đầy ma lực mà còn trở thành một nét đặc trưng của văn hóa Nhật.

Màu sắc tươi sáng, đầy hy vọng không

chỉ ở quyết định tiếp tục kinh doanh pachinko của Solomon mà còn ở bí mật của Noe đã được Sunja khám phá ở cuối tác phẩm. Tưởng rằng mười sáu năm Noe sống với danh tính của một người Nhật thì anh sẽ xa lánh gia đình, nguồn cội. Trái lại, trong danh tính ấy Noe lại có thể đi du lịch khắp nơi, trở về Bình Nhưỡng thăm quê cha (Isak) và về quê mẹ ở Busan, nhất là hằng năm anh đều không quên thăm mộ Isak, người anh luôn kính trọng và tôn thờ. Có thể, với Noe ý niệm về một người Hàn, có dòng máu mafia không còn là quá kinh khủng, mà điều khủng khiếp hơn là tự anh hủy diệt đi những điều mà anh đã tôn thờ. Đó chính là Isak, vị thánh tử vì đạo trong lòng anh và trong lòng Mozasu, Solomon.

Pachinko là lịch sử về thân phận của người Hàn trên đất Nhật trong thời kỳ bị đế quốc Nhật chiếm đóng và thời kỳ chiến tranh Thế giới thứ Hai, là những thỏa hiệp, kháng cự và thích nghi của một cộng đồng thiểu số bị tước quyền chính trị trước bá quyền văn hóa của kẻ mạnh. Vượt lên trên câu chuyện lịch sử về một cộng đồng, *Pachinko* trở thành câu chuyện của mỗi cá nhân truy tìm bản sắc trong bối cảnh văn hóa toàn cầu, là câu chuyện vĩnh hằng của nhân loại trong những chủ đề về gia đình, về tình yêu, về phụ nữ...

Thế giới hiện đại luôn tuyên bố rằng quyền bình đẳng là quyền tối thiểu, tuy nhiên, sự phân biệt như máu trong huyết quản, như bản năng sinh tồn của con người, nhiều khi vượt qua vòng cương tỏa của ý thức nên vẫn hiện diện trong đời sống. Min Jin Lee bằng tác phẩm của mình, đã kể cho chúng ta nghe về lịch sử của một sự phân biệt, lịch sử về sức mạnh bá quyền của người Nhật và thân phận tủi nhục của người Hàn di cư. Và theo bà, có thể sự phân biệt

ấy sẽ không bao giờ kết thúc, kẻ có sức mạnh sẽ luôn tạo sự áp chế, kẻ bị phân biệt sẽ luôn phải nỗ lực vươn lên và khẳng định vị thế trong giới hạn của mình. Min Jin Lee là người như thế và hơn thế, bà đã trở thành một trong số “những tiểu thuyết gia tài giỏi nhất của chúng ta” (Junot Díaz).

Tài liệu tham khảo

Min Jin Lee (2017), *Pachinko*. Nguyễn Bích

Lan dịch (2018). Hà Nội, Nxb Phụ nữ.

Krys Lee (2017). *July's Book Club Pick: 'Pachinko' by Min Jin Lee*, <https://www.nytimes.com/2017/02/02/books/review/pachinko-min-jin-lee.html>.

Zimmerman, J. (2017). *Culture Clash, Survival and Hope in 'Pachinko'*, <https://www.npr.org/2017/02/07/512910187/culture-clash-survival-and-hope-in-pachinko>.

Trần Lê Hoa Tranh (2019). *Văn học di dân Hà Nội*, Nxb Phụ nữ.